

MẤY KỶ NIỆM VỀ MỘT NGƯỜI THÀY

NGUYỄN HỮU TOÀN

Mấy chục năm học hành, công tác, tôi may mắn có được nhiều người Thầy khả kính. Một trong những người đó là Thầy tôi - Cố Giáo sư Trần Quốc Vượng!

Được học, được gần Thầy, tôi không những được Thầy dạy bảo, chân truyền tri thức, mà cách sống, cách nghĩ, cách viết,... của Thầy cứ dần thấm lan vào tôi, để tôi, tự nhận là vậy, ngày thêm khôn lớn.

Đã Mười năm kể từ ngày Thầy đi xa!

Nhớ Thầy, tôi xin ghi lại vài kỷ niệm nhỏ về Thầy, thay nén tâm nhang, kính dâng lên Thầy!

1. Mùa Đông năm 1979. Bấy giờ, chúng tôi đang là sinh viên khóa 21 của Khoa Lịch sử, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội, chuyên ngành Lịch sử Cổ - Trung đại Việt Nam, năm học cuối khóa. Hướng tới Kỷ niệm 600 năm năm sinh Nguyễn Trãi - Danh nhân văn hóa thế giới, lớp chúng tôi được Khoa tổ chức cho đi khảo sát, nghiên cứu điền dã tại một số địa bàn và di tích có liên quan đến danh nhân Nguyễn Trãi, ở Hà Nội, Hà Tây, Hải Hưng (Hải Dương và Hưng Yên khi đó)... để tập sự nghiên cứu, cũng là để, nếu có thể, chuẩn bị tham luận tham dự Hội thảo khoa học của Khoa, của Trường tổ chức vào năm sau (1980) - Năm cả nước cùng tổ chức đại lễ kỷ niệm.

Trước khi lên đường, tại khu Mễ Trì (lúc ấy vừa là khu giảng đường, vừa là khu ký túc xá dành cho sinh viên của khối khoa học xã hội), chúng tôi có một buổi tập trung để Thầy dặn dò và giao nhiệm vụ. Vẫn một phong cách hết sức thoải mái, gần gũi,

thân tình với các trò mỗi khi lên lớp tại giảng đường lớn, hay trong phòng học chuyên đề nhỏ, hay khi trò chuyện lúc nghỉ giữa giờ, sau này, là cả khi thầy trò cùng nhau bên ly bia/rượu nơi quán "bụi", Thầy cùng chúng tôi "làm việc" ngót một buổi chiều. Hơn ba mươi năm rồi, kể từ buổi chiều ấy, dù có chuyện nhớ, chuyện quên, nhưng riêng lời căn dặn này của Thầy, đối với tôi, thì vẫn còn hằn nguyên, tươi mới. Thầy nói, đại để rằng: Tôi lưu ý "các ông", "các bà" (Thầy vẫn hay gọi các trò như vậy), Khoa tổ chức cho "các ông", "các bà" đi khảo sát, nghiên cứu điền dã đợt này là để "các ông", "các bà" thu hoạch được một chút kinh nghiệm nghiên cứu, tìm hiểu về các danh nhân/vĩ nhân - các "người lớn" trong lịch sử. Dù kết quả làm việc của "các ông", "các bà" thế nào, thì Trãi (Thầy gọi vậy) vẫn là một trái núi lớn, Thái Sơn lưng lửng. Do đấy, tôi cũng như "các ông", "các bà" nên/cần nhớ cho, "biết đến đâu thì tàu đến đấy", "đứng ở phía chân núi nào thì nói/nghĩ về phía chân núi ấy, chớ có mới thu thập được vài tư liệu đã vội vàng cho mình cái quyền đứng trên núi để "phán" về núi".

Mấy chục năm rồi, tôi vẫn chưa tìm được định danh chính xác cho ý tứ Thầy truyền cho chúng tôi hôm đó: Thế giới quan? Nhân sinh quan? Phương pháp nghiên cứu? Nguyên tắc nghiên cứu? Cách tiếp cận?... Nhưng bài học hết sức nôm na, ân tình và sâu sắc đến nao lòng ấy cứ mãi hằn sâu trong tôi, đặc biệt là trong mỗi dịp nói chuyện hoặc cầm bút viết về bất kỳ một vấn đề, một sự kiện, một con người nào đấy.

2. Những năm 1984 - 1986, tôi đang công tác tại Sở Văn hóa - Thông tin tỉnh Hà Bắc (đến cuối năm 1996, tỉnh Hà Bắc mới chia tách thành hai tỉnh Bắc Ninh và Bắc Giang như hiện nay). Tuy là một cán bộ còn trẻ, nhưng tôi đã vinh dự được tham gia Tổ thư ký giúp việc cho Ban Chỉ đạo biên soạn sách *Lịch sử Hà Bắc*, đồng thời, được tham gia viết 01 chương trong sách này. Bấy giờ, để biên soạn bộ sách này, tỉnh Hà Bắc đã quyết định thành lập Hội đồng Biên soạn lịch sử (do đồng chí Nguyễn Thanh Quất, Bí thư Tỉnh ủy, làm Chủ tịch Hội đồng), Ban Chỉ đạo biên soạn lịch sử (do đồng chí Mai Thúc Lân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, làm Trưởng Ban chỉ đạo). Tỉnh cũng quyết định mời Giáo sư Văn Tạo (đang là Viện trưởng Viện sử học) cùng Giáo sư Trần Quốc Vượng làm cố vấn cho Hội đồng. Để việc biên soạn bộ sách vừa đảm bảo chất lượng khoa học, vừa phát huy được năng lực của các cán bộ nghiên cứu ở địa phương, Ban Chỉ đạo đã lựa chọn phương án kết hợp giữa các nhà khoa học ở trung ương với các cán bộ nghiên cứu ở địa phương. Theo đó, mỗi chương của bộ sử sẽ giao cho một nhà khoa học ở Trung ương kết hợp với một cán bộ nghiên cứu ở địa phương thực hiện. Trong bộ máy và phương thức làm việc ấy, tôi vừa được là thành viên của Tổ Thư ký, vừa được giao phối hợp với Phó Giáo sư Lê Văn Lan nghiên cứu biên soạn Chương I (Hà Bắc thời kỳ Bắc thuộc) của bộ sử.

Trong ba năm này, chúng tôi thường xuyên phải lo việc tổ chức cho các nhà khoa học đi khảo sát ở các địa phương, tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học... Phải lo việc, nhưng lũ chúng tôi đều rất vui vẻ, hào hứng, vì đây là cơ hội hết sức thuận lợi cho chúng tôi được “tháp tùng” các Thầy, được nghe các Thầy trực tiếp chỉ bảo,...

Thời gian đó, để viết phần Hà Bắc trong cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng, tôi đang cố gắng tập hợp các nguồn tư liệu để xác định rõ hơn vùng Lãng Bạc - Một địa danh có nhiều liên quan đến cuộc kháng chiến của Hai Bà. Khi ấy, việc xác định “vùng Lãng Bạc” còn có nhiều ý kiến khác nhau: Có người chỉ định đó là khu vực Hồ Tây (Hà Nội), có người chỉ định đó là khu vực Tiên Du (thuộc Bắc Ninh ngày nay), nhà nghiên cứu Đinh Văn Nhật, bằng phương pháp địa lý học lịch sử, thì chỉ định đó là khu vực ô trũng Trung Đồng - Đầu Hàn (khu vực áp liên bờ Bắc sông Cầu, chỗ có cầu Thị Cầu, nay thuộc Bắc Giang),... Riêng tôi, từ những thu lượm được qua

khảo sát thực địa, cùng những nghiên cứu/phát hiện mới về sông Dâu, sông Đuống và những tuyến giao thông cổ qua khu vực Luy Lâu đương thời, tôi hình dung/tin tưởng Lãng Bạc chính là vùng trũng ở phía Nam sông Đuống, với trung tâm của trũng ấy là khu vực huyện Gia Lương (Gia Bình và Lang Tài hiện nay).

Tin tưởng vào kết quả nghiên cứu về Lãng Bạc, tôi đã định công bố nó trong phần viết của mình ở *Lịch sử Hà Bắc*. Tuy vậy, để “chắc ăn” hơn, nhân một hôm được đưa Thầy đi khảo sát, tôi đã tranh thủ xin ý kiến của Thầy về vấn đề này. Tôi thấy Thầy đưa bàn tay trái lên xoa xoa góc trán một hồi, rồi vỗ vào vai tôi, Thầy chỉ nói một câu ngắn gọn, mà lại chẳng trực tiếp liên quan gì tới vấn đề Lãng Bạc mà tôi hỏi:

- “Ông” ạ! Theo tôi được biết thì đạo này “Cụ” Nhật đã yếu nhiều, mà “Cụ” vẫn coi ý kiến về Lãng Bạc của mình là cái gậy để “Cụ” chống. Nếu “ông” “giằng” gậy của “Cụ”, “Cụ” ngã ra đấy là “ông” chịu trách nhiệm. Tù “ông”!

Đang hào hứng chờ đón một lời góp ý của Thầy - nhà khoa học lớn, vốn rất gần bó và am tường lịch sử, văn hóa Xứ Bắc quê mình, nghe xong câu của Thầy, tôi bỗng lặng người đi, chả dám hỏi han gì nữa. Về nhà, và những ngày sau đấy, càng ngẫm lại lời Thầy, tôi càng ngộ ra rằng: Giữa các nhà khoa học lớn, trước hết, quan trọng hơn cả, là những ứng xử của họ với đồng nghiệp hết sức con người, hết sức “người lớn”, còn những ý kiến khác nhau, đúng-sai này nọ, ... sẽ mãi mãi là câu chuyện dài dài - Liên quan đến chuyện này, tôi rất nhớ/thích một cách “định nghĩa” về khoa học của Thầy, đại ý như sau: Giống như tắm là việc thay cái bẩn này bằng một cái bẩn khác đỡ bẩn hơn, sự phát triển của khoa học là quá trình thay cái sai này bằng một cái sai khác đỡ sai hơn...

Thì ra, ẩn sâu trong cái dáng vẻ bên ngoài, mà tôi, cũng như nhiều người tôi biết, vẫn cho là đậm chất phong trần, bụi bụi, và, ẩn sâu/đằng sau những phát ngôn dễ khiến nhiều người khó nghe hoặc méch lòng, ... của Thầy, là một tâm hồn, lối sống, lối nghĩ của một nhà khoa học lớn, hết sức cao đẹp, ân tình, trước sau sâu sắc, nhưng cũng rất yếu mềm, nói như người Nam Bộ, là thật “dễ thương”!

N.H.T